

Số: 113/2025/QĐST- HNGĐ

Hoàng Mai, ngày 03 tháng 03 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 906/2024/TLST-HNGĐ ngày 13/12/2024, giữa:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị Bảo N, sinh năm 1989.

Bị đơn: Anh Mai Anh T, sinh năm 1987.

Cùng trú tại: Căn hộ 801B Chung cư H, 75 T, phường M, quận H, Hà Nội.

Căn cứ vào các điều 212, 213 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 24; điểm a khoản 5, khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và điểm 1.1 phần II mục A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 21 tháng 02 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 02 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Lê Thị Bảo N và anh Mai Anh T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Lê Thị Bảo N và anh Mai Anh T cùng xác nhận có 02 con chung là cháu Mai Lê Nhật Q, sinh ngày 06/02/2014 và cháu Mai Lê Nhật T, sinh ngày 06/02/2014.

Sau khi ly hôn, chị N và anh T thống nhất thỏa thuận giao con chung là cháu Mai Lê Nhật Q, sinh ngày 06/02/2014 và cháu Mai Lê Nhật T, sinh ngày 06/02/2014 cho mẹ cháu là chị Lê Thị Bảo N trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc kể từ tháng 03 năm 2025 cho đến khi con chung đủ tròn 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Mai Anh T có nghĩa vụ cấp dưỡng cho 2 con: 5.000.000 đồng/tháng/con (10.000.000 đồng mỗi tháng cho 02 con) đến khi các con đủ tròn 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác,

Anh Mai Anh T được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không do mình trực tiếp nuôi dưỡng, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nhà đất chung: Chị Lê Thị Bảo N và anh Mai Anh T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về vay nợ chung: Chị Lê Thị Bảo N và anh Mai Anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Ghi nhận sự thỏa thuận của anh chị đề chị Lê Thị Bảo N chịu toàn bộ tiền án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng và 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí cấp dưỡng nuôi con, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng mà chị N đã nộp theo biên lai số 0034339 ngày 13/12/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận :

- Dương sự;
- VKSND quận Hoàng Mai;
- Chi cục THADS quận Hoàng Mai;
- UBND phường M, quận H, Hà Nội;
(GCNKH số 14/2013, quyền số 01/2013 ,ngày 29/01/2013);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Thị Kim Cúc